TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2018/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 18 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2017/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc "*Yêu cầu xin ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Ông Dương Văn M, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G.

Bị đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm: 1961

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Dương Văn M và bà Lê Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Dương Văn M và bà Lê Thị N cùng thuận tình ly hôn

Về con chung: Có 03 con là Dương Thị Lan H, sinh năm 1986, Dương Thị Thúy T, sinh năm: 1990 và Dương Tiến T, sinh năm: 1992. Hiện nay các con đã thành niên và tự lập được nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Dương Văn M và bà Lê Thị N mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm ông Dương Văn M tự nguyên nộp luôn cả phần án phí cho bà Lê Thị N. Vậy ông Dương Văn M phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Dương Văn M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002387, ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ

Trả lại cho ông Dương Văn M số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND thị trấn Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hưng